

TIN BÁO TRÊN BIỂN ĐÔNG

(Cơn bão số 04)

1. Hiện trạng bão

Hồi 01 giờ ngày 24/7, vị trí tâm bão ở vào khoảng 17,1 độ Vĩ Bắc; 118,0 độ Kinh Đông, trên vùng biển phía Đông của khu vực Bắc Biển Đông. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 8-9 (62-88km/giờ), giật cấp 11; di chuyển theo hướng Tây Nam với tốc độ khoảng 15km/h.

2. Dự báo diễn biến bão (trong 24 đến 72 giờ tới):

Thời điểm dự báo	Hướng, tốc độ	Vị trí	Cường độ	Vùng nguy hiểm	Cấp độ rủi ro thiên tai (Khu vực chịu ảnh hưởng)
13h/24/7	Nam Đông Nam, 5-10 km/h	16,4N-118,4E; trên vùng biển phía Đông của Bắc Biển Đông	cấp 9-10, giật cấp 12	15,0N-19,5N; phía Đông kinh tuyến 116,5E	Cấp 3: vùng biển phía Đông khu vực Bắc Biển Đông
01h/25/7	Đông Đông Bắc, 10-15 km/h	16,9N-119,9E; trên vùng biển phía Đông của Bắc Biển Đông	cấp 9-10, giật cấp 12	15,0N-19,5N; phía Đông kinh tuyến 116,5E	Cấp 3: vùng biển phía Đông khu vực Bắc Biển Đông
01h/26/7	Đông Bắc, 25- 30 km/h, suy yếu dần thành áp thấp nhiệt đới	21,4N-124,3E; trên vùng biển phía Đông của đảo Đài Loan (Trung Quốc)	cấp 6, giật cấp 8	15,0N-19,0N; phía Đông kinh tuyến 118,0E	Cấp 3: vùng biển phía Đông khu vực Bắc Biển Đông
01h/27/7	Bắc Đông Bắc, 20-25 km/h, suy yếu dần thành một vùng áp thấp	26,0N-126,5E	< cấp 6		

3. Dự báo tác động của bão

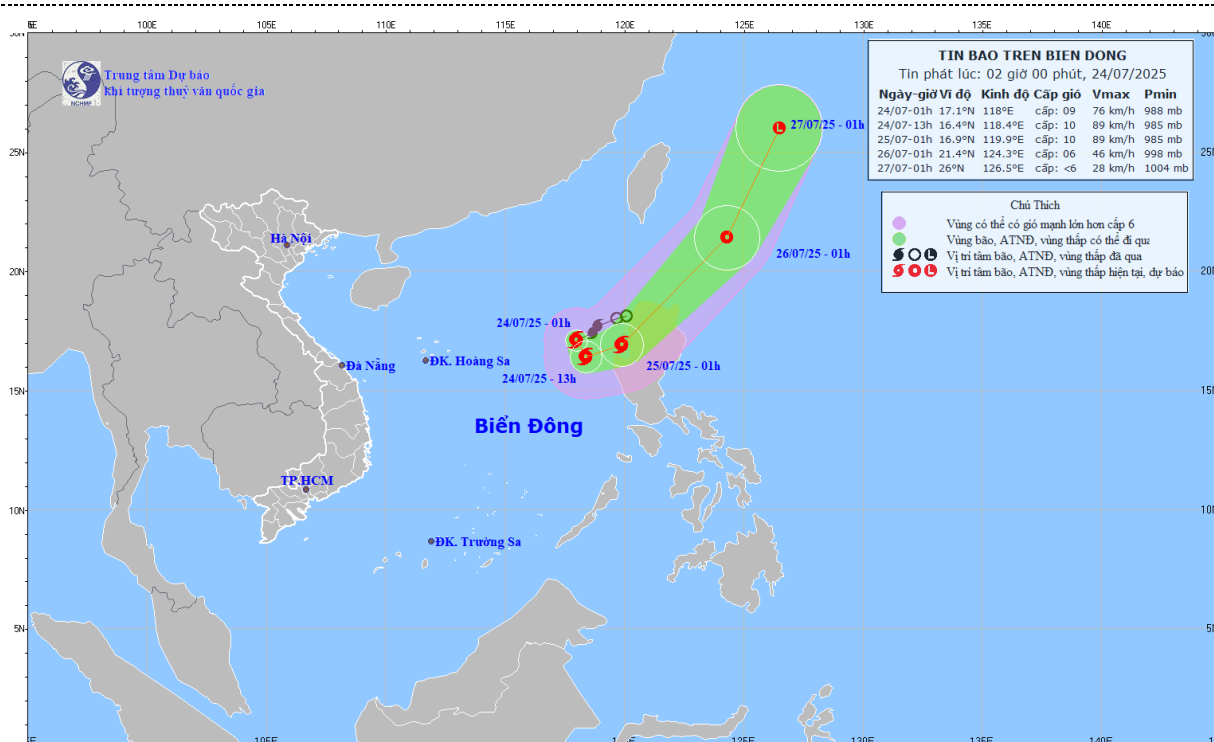
Gió mạnh, sóng lớn

Trên biển

Vùng biển phía Đông của khu vực Bắc Biển Đông có gió mạnh cấp 7-8, vùng gần tâm bão mạnh cấp 9-10, giạt cấp 12; sóng biển cao 4,0-6,0m. Biển động rất mạnh.

Tàu thuyền hoạt động trong các vùng nguy hiểm nói trên đều có khả năng chịu tác động của dòng, lốc, gió mạnh, sóng lớn.

Mức độ ảnh hưởng theo cấp gió được chi tiết tại phụ lục.



Hình1. Bản đồ dự báo quỹ đạo và cường độ bão trên Biển Đông phát lúc 02h00 ngày 24/7/2025

Bản tin tiếp theo được phát lúc 05h00 ngày 24/7.

Tin phát lúc: 02h00

Soát tin: Lê Thị Loan

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Phúc Lâm

Phục Lục: Mô tả cấp gió bão và mức độ ảnh hưởng

Cấp bão ATNĐ	Cấp gió (beaufort)	Tốc độ gió		Mức độ ảnh hưởng
		m/s	km/h	
Áp thấp nhiệt đới	6	10,8-13,8	39-49	- Cây cối rung chuyển. Khó đi ngược gió. - Biển động. Nguy hiểm đối với tàu thuyền.
	7	13,9-17,1	50-61	
Bão	8	17,2-20,7	61-74	- Gió làm gãy cành cây, tóc mái nhà gây thiệt hại về nhà cửa. Không thể đi ngược gió. - Biển động rất mạnh. Rất nguy hiểm đối với tàu thuyền.
	9	20,8-24,4	75-88	
Bão mạnh	10	24,5-28,4	89-102	- Làm đổ cây cối, nhà cửa, cột điện. Gây thiệt hại rất nặng. - Biển động dữ dội. Làm đắm tàu biển.
	11	28,5-32,6	103-117	
Bão rất mạnh	12	32,7-36,9	118-133	- Sức phá hoại cực kỳ lớn. - Sóng biển cực kỳ mạnh. Đánh đắm tàu biển có trọng tải lớn. - Thảm họa nếu không phòng tránh.
	13	37,0-41,4	134-149	
	14	41,5-46,1	150-166	
	15	46,2-50,9	167-183	
Siêu bão	16	51,0-56,0	184-201	- Sức phá hoại cực kỳ lớn. - Sóng biển cực kỳ mạnh. Đánh đắm tàu biển có trọng tải lớn. - Thiệt hại cực kỳ thảm khốc.
	17	56,1-61,2	202-220	